

Số: 1101 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 19 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2025  
trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

|                |                           |
|----------------|---------------------------|
| BỘ CÔNG THƯƠNG |                           |
| ĐẾN            | Số: ...56.13...           |
|                | Ngày: 20/3/2026           |
|                | Chuyển: <i>hư. O.C.K.</i> |
|                | Lưu hồ sơ số: .....       |

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17 tháng 6 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 18 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 30/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện kiểm toán năng lượng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 198/TTr-SCT ngày 23 tháng 02 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị có liên quan tổ chức quản lý hoạt động sử dụng năng lượng của các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo quy định của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17 tháng 6 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 18 tháng 6 năm 2025; Nghị định số 30/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường và các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát, cập nhật lập Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn thành phố; tổng hợp trình

Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, gửi Bộ Công Thương tổng hợp trước ngày 31 tháng 3 hàng năm.

2. Các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế; Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ phối hợp Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý kịp thời vi phạm quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thuộc ngành lĩnh vực quản lý; rà soát, cập nhật Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, gửi Sở Công Thương tổng hợp trước ngày 15 tháng 01 hàng năm.

3. Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, chương trình, kế hoạch về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; tổ chức cập nhật các khách hàng sử dụng điện có mức tiêu thụ điện lớn (từ 1.800.000 kWh trở lên) của năm N-1 và báo cáo về Sở Công Thương trước ngày 15 tháng 01 hàng năm để tổng hợp, rà soát, lập danh sách các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo quy định.

4. Các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trong Danh sách tại Phụ lục kèm theo Quyết định này có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quy định tại Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17 tháng 6 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 18 tháng 6 năm 2025; Nghị định số 30/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**Điều 31** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; các Giám đốc Sở: Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế; Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Giám đốc Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ; các cơ sở có tên trong Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *T.L*

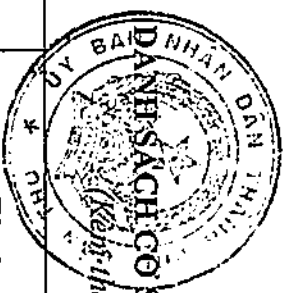
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- CT và các PCT UBND TP;
- VP UBND TP (2H,3B);
- Lưu: VT, PV *kw*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vương Quốc Nam**



**Phụ lục**  
**DANH SÁCH CƠ SỞ SẢN DỤNG NĂNG LƯỢNG TRONG ĐIỂM NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
*(Kê khai theo Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

| STT | Tên doanh nghiệp                                                             | Địa chỉ                                                         | Lĩnh vực                   | Ngành nghề                                    | Quy đổi (TOE) | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------|---------------|---------|
| 1   | Công ty Thép Tây Đô                                                          | Lô đất số 45, đường số 2, Khu CN Trà Nóc 1, phường Thới An Đông | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất sắt, thép, gang                      | 29.436        |         |
| 2   | Công ty TNHH Taekwang Cần Thơ                                                | KCN Hưng Phú 2B, phường Hưng Phú                                | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất giấy, dếp                            | 26.894        |         |
| 3   | Công ty TNHH MTV XNK lương thực Ngọc Lợi                                     | Tỉnh lộ 922, ấp Thới Phong B, xã Đông Hiệp                      | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                       | 12.884        |         |
| 4   | Công ty TNHH Lương thực Thành Lợi                                            | Tỉnh lộ 922, ấp Thới Phong B, xã Đông Hiệp                      | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                       | 8.904         |         |
| 5   | CN Công ty TNHH WILMAR AGRO VIỆT NAM tại Thới Nốt                            | Giai đoạn 3, KCN Thới Nốt, phường Thới Nốt                      | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất dầu, bơ thực vật                     | 8.647         |         |
| 6   | Chi nhánh Công ty TNHH Nước giải khát SUNTORY PEPSICO Việt Nam tại Cần Thơ   | Lô 2.19B, 2.19D, 2.19D1 KCN TN2, phường Phước Thới              | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất đồ uống không cồn                    | 7.748         |         |
| 7   | Công ty CP Việt - Pháp sản xuất thức ăn gia súc - Chi nhánh Proconco Cần Thơ | Lô 13, 14 KCN Trà Nóc 1, phường Thới An Đông                    | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản | 7.701         |         |
| 8   | Công ty TNHH MTV Masan HG                                                    | KCN Sông Hậu, xã Châu Thành                                     | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự  | 7.551         |         |
| 9   | Công ty TNHH MTV Xi măng Cần Thơ - Hậu Giang                                 | CCN tập trung Phú Hữu A - giai đoạn 3, xã Phú Tân               | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất xi măng                              | 6.935         |         |
| 10  | Công ty TNHH Sản xuất thương mại Huy Việt Tây Đô                             | 1904 Quốc lộ 91, phường Thới Nốt                                | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất hóa chất cơ bản khác                 | 6.759         |         |
| 11  | Công ty TNHH DE HEUS - Chi nhánh Cần Thơ 1                                   | Lô 2.13 đường trục chính, KCN Trà Nóc II, phường Phước Thới     | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản | 6.199         |         |
| 12  | Công ty CP SADICO Cần Thơ                                                    | 366E CMT8, phường Bình Thủy                                     | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất bao bì từ plastic                    | 5.526         |         |
| 13  | Công ty CP Chăn nuôi C.P Việt Nam CN SXKD Thức ăn Thủy sản                   | Lô số 16A3 KCN Trà Nóc 1, phường Thới An Đông                   | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản | 5.254         |         |

|    |                                                                                |                                                                 |                            |                                                                  |       |
|----|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------|-------|
| 14 | Công ty TNHH WILMAR AGRO VIỆT NAM                                              | KCN Hưng Phú 1, phường Hưng Phú                                 | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất dầu, bơ thực vật                                        | 5.250 |
| 15 | Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang - Chi nhánh Nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang | KCN Tân Phú Thạnh - Giai Đoạn 1, xã Thạnh Xuân                  | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất thuốc các loại                                          | 5.196 |
| 16 | Công ty CP Thủy sản NTSF                                                       | Lô C1, C2, C3, C4, C5 Khu Công Nghiệp Thốt Nốt, phường Thốt Nốt | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh                          | 4.868 |
| 17 | Công ty TNHH Hiệp Tài                                                          | 116, Quốc lộ 91, KV Thới Thạnh 1, phường Thốt Nốt               | Công trình xây dựng        | Đán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm | 4.300 |
| 18 | Công ty Cổ phần Thực phẩm Khang An                                             | Lô B, KCN An Nghiệp, xã An Ninh                                 | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Khai thác và thu gom than cứng                                   | 4.262 |
| 19 | Công ty CP Phân bón và Hóa chất Cần Thơ                                        | Khu CN Trà Nóc 1, phường Thới An Đông                           | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Khai thác và thu gom than cứng                                   | 3.773 |
| 20 | Công ty TNHH MTV TMSX lương thực Sáu Nghĩa                                     | KV Lân Thạnh 1, phường Thuận Hưng                               | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay sát                                                          | 3.579 |
| 21 | Công ty CP Thực phẩm Sao Ta                                                    | Km 2132 Quốc Lộ 1, khóm 4, phường Phú Lợi                       | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh                          | 3.421 |
| 22 | Doanh nghiệp tư nhân Vạn Thành III                                             | Số 601, DT 921 ấp Phước Trung, xã Thạnh Phú                     | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay sát                                                          | 3.146 |
| 23 | Công ty TNHH Lương thực Hữu Thông                                              | Số 70, Ấp Thới Xuân, xã Thới Lai                                | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Khai thác và thu gom than cứng                                   | 3.009 |
| 24 | Công ty TNHH TM và DV Thành Tín                                                | Số 383 Bạch Đằng, khóm 6, phường Phú Lợi                        | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất, chế biến thực phẩm                                     | 2.994 |
| 25 | Công ty TNHH Lương thực Xuân Thắng                                             | 73, ấp Thới Thuận B, xã Thới Lai                                | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu                   | 2.979 |
| 26 | CN Công ty CP sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Cần Thơ                               | KCN Trà Nóc, phường Thới An Đông                                | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa                              | 2.884 |
| 27 | Công ty Nhiệt điện Cần Thơ - CN Tổng công ty Phát Điện 2                       | Số 01 Lê Hồng Phong, phường Thới An Đông                        | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Điện khác                                                        | 2.846 |
| 28 | Công ty TNHH Chế biến Lương thực Trường Thắng                                  | Ấp Trường Phú A, xã Thới Lai                                    | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Khai thác và thu gom than cứng                                   | 2.642 |
| 29 | Công ty TNHH Thủy sản Biển Đông                                                | Lô II- 18B1, 18B2, KCN Trà Nóc 2, phường Phước Thới             | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh                          | 2.491 |



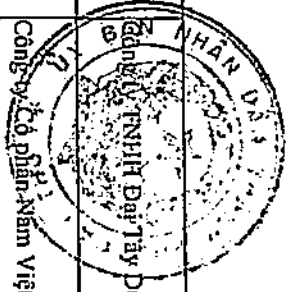
|    |                                                                   |                                                          |                            |                                                    |       |  |
|----|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------|-------|--|
|    | Công ty CP Thủy sản Hà Nội - Cần Thơ                              | Lô 2.17 Khu CN Trà Nóc 2, phường Phước Thới              | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh            | 2.446 |  |
|    | Công ty TNHH MTV Tân Lang                                         | Ấp Thạnh Hưng 1, xã Trung Hưng                           | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                            | 2.367 |  |
| 32 | * Công ty Cổ phần Chế biến Lương thực Sao Mới                     | Ấp Phú Thọ, xã Trường Xuân                               | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản các sản phẩm từ thịt          | 2.201 |  |
| 33 | Công ty CP XNK Thủy sản Cần Thơ (Cascamex)                        | Lô 2.12 KCN Trà Nóc II, phường Phước Thới                | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh            | 2.151 |  |
| 34 | Công ty TNHH MTV chế biến lương thực Vạn Lợi                      | 2222 QL91, Kv Thới Thạnh 2, phường Thới Nốt              | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                            | 2.056 |  |
| 35 | Công ty TNHH Hai thành Viên Hải Sản 404                           | 404 Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy                      | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh            | 1.875 |  |
| 36 | Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thủy Sản Sao Kim                      | Lô 2.10H, đường số 06, KCN Trà Nóc II, phường Phước Thới | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh            | 1.788 |  |
| 37 | Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang                                    | 288 bis Nguyễn Văn Cừ, phường Cái Khế                    | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất hoá dược và dược liệu                     | 1.747 |  |
| 38 | Công ty TNHH Khánh Sùng                                           | Số 67 QL1A, ấp Tâm Phước, phường Mỹ Xuyên                | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh            | 1.738 |  |
| 39 | Công ty TNHH MTV Kinh doanh lương thực Phước Hưng                 | Ấp Thới Thuận A, Xã Thới Lai                             | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất bột thô                                   | 1.676 |  |
| 40 | Chi nhánh công ty TNHH Hòa Châu HS Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng | Lô R, đường N, KCN An Nghiệp, xã An Ninh                 | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất giấy, dếp                                 | 1.633 |  |
| 41 | Công ty TNHH MTV Chế biến Nông sản Hoàng Yên                      | 1752 tỉnh lộ 921, kv Thạnh Phước 1, phường Trung Nhứt    | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                            | 1.592 |  |
| 42 | Công ty CP Seavina                                                | Lô 16A, 18 KCN Trà Nóc 1, phường Thới An Đông            | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh            | 1.401 |  |
| 43 | Công ty Chế biến lương thực Lang Hương                            | Ấp Thạnh Phước, xã Thạnh Phú                             | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                            | 1.391 |  |
| 44 | Công ty TNHH Hải sản Việt Hải                                     | Ấp Long Hòa, phường Trung Nhứt                           | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh            | 1.358 |  |
| 45 | Công ty TNHH Cả Việt Nam                                          | 26, đường số 02, khu xây dựng Cần Thơ, phường Cái Răng   | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản | 1.337 |  |
| 46 | Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm xuất khẩu Miền Tây             | KCN Cái Sơn Hàng Bàng, phường An Bình                    | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản rau quả khác                  | 1.303 |  |

|    |                                                              |                                                  |                            |                                                         |       |      |
|----|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------|-------|------|
| 47 | Công ty TNHH KWONG LUNG - MEKO                               | Lô 28, KCN Trà Nóc 1, phường Thới An Đông        | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)          | 1.203 |      |
| 48 | Công ty TNHH Hải sản Thanh Thế                               | Lô 16A9 KCN Trà Nóc 1, phường Thới An Đông       | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh                 | 1.172 |      |
| 49 | Công ty TNHH Bột mì Đại Phong                                | Lô 15A Khu CN Trà Nóc, phường Thới An Đông       | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                                 | 1.079 |      |
| 50 | DNTN Kinh doanh lương thực Tuấn Nhi                          | Áp Thạnh Hưng 1, xã Trung Hưng                   | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                                 | 1.066 |      |
| 51 | Công ty CP Xi Măng Cần Thơ                                   | QL 80, phường Thốt Nốt                           | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất xi măng                                        | 1.056 |      |
| 52 | Công ty TNHH MTV Xay Xát Hoàng Giao                          | Áp Thới Phước B, xã Thới Lai                     | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Khai thác và thu gom than cứng                          | 1.024 |      |
| 53 | Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ                          | 04 Châu Văn Liêm, phường Ninh Kiều               | Công trình xây dựng        | Hoạt động của các bệnh viện                             | 1.005 |      |
| 54 | Công ty TNHH trung tâm thương mại Lotte Việt Nam -CN Cần Thơ | 84 Mậu Thân, phường Cái Khế                      | Công trình xây dựng        | Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)                     | 1.003 |      |
| 55 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng                             | Số 378 Lê Duẩn, khóm 5, phường Phú Lợi           | Công trình xây dựng        | Hoạt động của các bệnh viện                             | 891   |      |
| 56 | Bệnh viện đa khoa quốc tế S.I.S Cần Thơ                      | 397 Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình                | Công trình xây dựng        | Hoạt động của các bệnh viện                             | 890   |      |
| 57 | Công ty TNHH Thương Mại Sài Gòn Cần Thơ                      | 1, Đại lộ Hoà Bình, phường Ninh Kiều             | Công trình xây dựng        | Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)                     | 862   |      |
| 58 | Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Cửu Long                           | Lô 20 KDC Phú An, phường Hưng Phú                | Công trình xây dựng        | Hoạt động của các bệnh viện                             | 685   |      |
| 59 | Bệnh Viện Nhi Đồng thành phố Cần Thơ                         | 345 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình          | Công trình xây dựng        | Hoạt động của các bệnh viện                             | 654   |      |
| 60 | CN Công ty Cổ phần Bất động sản Việt-Nhật tại Cần            | Lô số 01, Khu dân cư Hưng Phú 1, phường Hưng Phú | Công trình xây dựng        | Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)                     | 1.089 |      |
| 61 | Công ty TNHH MTV CBTA Thủy Sản Nam Việt                      | Lô A4 KCN Thốt Nốt, phường Thới Nốt              | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản           | 1.696 | PCCT |
| 62 | Công ty Cổ phần Thủy sản Sóc Trăng                           | Số 220, đường Võ Văn Kiệt, phường Sóc Trăng      | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 4.151 | PCCT |



|    |                                                          |                                                                     |                            |                                                         |       |      |
|----|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------|-------|------|
|    | Công ty Cổ phần Thủy Sản Minh Phú Hậu Giang              | Khu công nghiệp Sông Hậu, giai đoạn 1, xã Châu Thành                | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 3.001 | PCCT |
| 64 | Công ty CP Chế biến Thủy sản Tài Kim Anh                 | Lô N Khu công nghiệp An Nghiệp, xã An Ninh                          | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 2.704 | PCCT |
| 65 | Công ty TNHH Chế biến thực phẩm xuất khẩu Phương Đông    | Lô 17D, đường số 5, Khu công nghiệp Trà Nóc 1, phường Thới An Đông  | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 2.037 | PCCT |
| 66 | Công ty CP Thủy sản Hải Sàng                             | KV Thới Thành, phường Thới Núi                                      | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 1.722 | PCCT |
| 67 | Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Thiên Phát          | Ấp Thạnh Quới 1, xã Trung Hưng,                                     | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 1.557 | PCCT |
| 68 | Tập Đoàn Vingroup - Công ty CP (Vincom Plaza Xuân Khánh) | Số 209, Đường 30/4, phường Ninh Kiều                                | Công trình xây dựng        | Trung tâm thương mại                                    | 2.042 | PCCT |
| 69 | Công ty TNHH Number One Hậu Giang                        | Khu công nghiệp Sông Hậu - giai đoạn 1, xã Châu Thành               | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất đồ uống không cồn                              | 2.727 | PCCT |
| 70 | Công ty TNHH CB Hải sản xuất khẩu Khánh Hoàng            | Ấp Càng, xã Trần Đề,                                                | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 1.615 | PCCT |
| 71 | Công ty Cổ phần Thuận Hải Green - Chi nhánh Thốt Nốt     | Kho số 511, Tổ 18 KV Thới An 1, phường Thốt Nốt                     | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất chế biến trái các loại                         | 1.434 | PCCT |
| 72 | Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Đại Tài             | Ấp Thạnh Hưng 1, xã Trung Hưng                                      | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xây xát                                                 | 1.264 | PCCT |
| 73 | Công ty TNHH Chế biến lương thực Ngọc Sơn Thuận          | Thửa đất số 1343, Tờ bản đồ số 5, KV Lân Thạnh 1, phường Thuận Hưng | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xây xát                                                 | 1.437 | PCCT |
| 74 | Công ty Cổ phần chế biến nông sản Thuận Hưng             | Khu vực Lân Thạnh 1, phường Thuận Hưng                              | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xây xát                                                 | 1.310 | PCCT |
| 75 | Công ty CP Xi măng Tây Đô                                | Km 14, Quốc lộ 91, phường Phước Thới                                | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất xi măng                                        | 7.659 |      |

|    |                                                   |                                                                              |                            |                                                         |        |      |
|----|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------|--------|------|
| 76 | Công ty TNHH Lạc Tỷ II                            | Lô B1, B2, Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh, giai đoạn I, xã Thạnh Xuân         | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất giấy, dếp                                      | 5.130  | PCCT |
| 77 | Công ty CP Thủy sản Sạch Việt Nam                 | Lô F Khu Công nghiệp An Nghiệp, xã An Ninh,                                  | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 4.884  | PCCT |
| 78 | Công ty Cổ Phần Thủy Sản Cổ Chiên                 | Lô 2-9A1, Khu CN Trà Nóc 2, phường Phước Thới,                               | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 1.386  | PCCT |
| 79 | Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Võ Ngọc Trân | 90 Tổ 3, Khu vực Qui Thạnh I, phường Thuận Hưng,                             | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                                 | 1.219  | PCCT |
| 80 | Công Ty Cổ Phần 720                               | Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy                                              | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất xi măng                                        | 1.083  | PCCT |
| 81 | Công ty TNHH SX & TM Duy Nhật                     | Lô O, Khu công nghiệp An Nghiệp, xã An Ninh,                                 | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất bao bì từ plastic                              | 1.295  | PCCT |
| 82 | Công ty CP Chế biến thủy sản Út Xi                | 24 Đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn                                      | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 1.309  | PCCT |
| 83 | Công ty CP Lương thực Vinarice Việt Nam           | 700, Quốc lộ 91, Khu vực Thới Thạnh I, phường Thốt Nốt                       | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                                 | 1.429  | PCCT |
| 84 | Công ty TNHH TM DV Lương thực Phú Phát            | Khu Vực Thạnh Phước I, phường Trung Nhứt                                     | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Xay xát                                                 | 1.440  | PCCT |
| 85 | Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Relifoods               | Lô số 2.101, KCN Trà Nóc II, phường Phước Thới                               | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến và bảo quản rau quả khác                       | 1.460  | PCCT |
| 86 | Công ty TNHH JIA ZHI                              | Lô A4, Cụm Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp TP. Vị Thanh, phường Vị Thanh, | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất giấy, dếp                                      | 1.508  | PCCT |
| 87 | Công ty TNHH Tân Huệ Viên                         | Số 153 Quốc lộ 1A, Ấp Phụng Hiệp, xã An Ninh                                 | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất các loại bánh từ bột                           | 1.671  | PCCT |
| 88 | Công ty TNHH Giấy LEE & MAN Việt Nam              | Cụm Công nghiệp tập trung Phú Hữu A - Giai đoạn I, xã Châu Thành             | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất giấy bao bì cứng cao cấp                       | 49.667 |      |
| 89 | Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1                     | Ấp Phú Xuân, xã Châu Thành                                                   | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Sản xuất điện                                           | 60.596 |      |



|    |                              |                                           |                            |                                                         |       |      |
|----|------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------|-------|------|
| 90 | Đảng ủy, FNHIT Đập Tây Dương | Khu công Nghiệp Thối Nốt, phương Thối Nốt | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 1.061 | PCCT |
| 91 | Công ty Cổ phần Năm Việt     | Khu công Nghiệp Thối Nốt, phương Thối Nốt | Cơ sở sản xuất công nghiệp | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản | 7.738 | PCCT |

PCCT: Số liệu do Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ cung cấp